

Báo cáo phân tích

CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI: USTR SECTION 301

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

Huỳnh Thị Thu Thảo

thao.htt@miraeasset.com.vn

Tóm tắt chính sách

- Ngày 24/7/2026, chính quyền Mỹ chính thức áp thuế nhập khẩu mới theo Điều 301 Đạo luật Thương mại 1974 lên 60 nền kinh tế (bao phủ ~99,4% kim ngạch nhập khẩu vào Mỹ).
- **Thay thế thuế tạm thời:** Thuế Điều 301 thay thế mức thuế tạm 10% theo Điều 122 đã hết hạn (tối đa 150 ngày).
- **Động cơ & Bản chất pháp lý:** Bắt nguồn từ cuộc điều tra của USTR về lao động cưỡng bức. Sau khi thuế IEEPA bị Tòa án Tối cao bác bỏ vào tháng 2/2026, Điều 301 được sử dụng làm công cụ dài hạn với chu kỳ rà soát 4 năm, rất khó bị đảo ngược bởi tòa án.

Thời điểm	Diễn biến chính & Sự kiện	Thuế suất	Tác động
04/2025	Mỹ công bố thuế đối ứng "Liberation Day"	46%	Đề xuất tối đa; gây chấn động tâm lý thị trường
07/2025	Đàm phán song phương thành công	20%	+40% phụ thu đối với hàng trung chuyển từ Trung Quốc
10/2025	Ký Thỏa thuận khung Thương mại ART	20%	Tạo cơ sở hạ bậc thuế cho các đợt rà soát tương lai
20/02/2026	Tòa án Tối cao Mỹ bác bỏ thuế IEEPA	0%	Vô hiệu hóa toàn bộ thuế đối ứng ban đầu
24/02/2026	Mỹ áp thuế tạm thời theo Điều 122	10%	Khẩn cấp, thời hạn tối đa 150 ngày
06/2026	USTR công bố kết quả điều tra lao động cưỡng bức	10% - 12,5%	Đề xuất phân nhóm 60 nền kinh tế
22/07/2026	VN ban hành Nghị định 292/2026/NĐ-CP	12,5%	Cấm nhập khẩu hàng lao động cưỡng bức để đáp ứng USTR
24/07/2026	Chính thức áp dụng thuế Điều 301	12,5%	Khung thuế cố định lâu dài (rà soát 4 năm/lần)

Nguồn: Mirae Asset tổng hợp

USTR phân hóa 60 nền kinh tế thành 2 nhóm chính

- Nhóm 10% (17 nền kinh tế): Đã ban hành luật cấm, ký ART hoặc có cơ chế kiểm soát bán phần.
- Nhóm 12,5% (43 nền kinh tế): Chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của USTR (bao gồm Việt Nam, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Philippines).

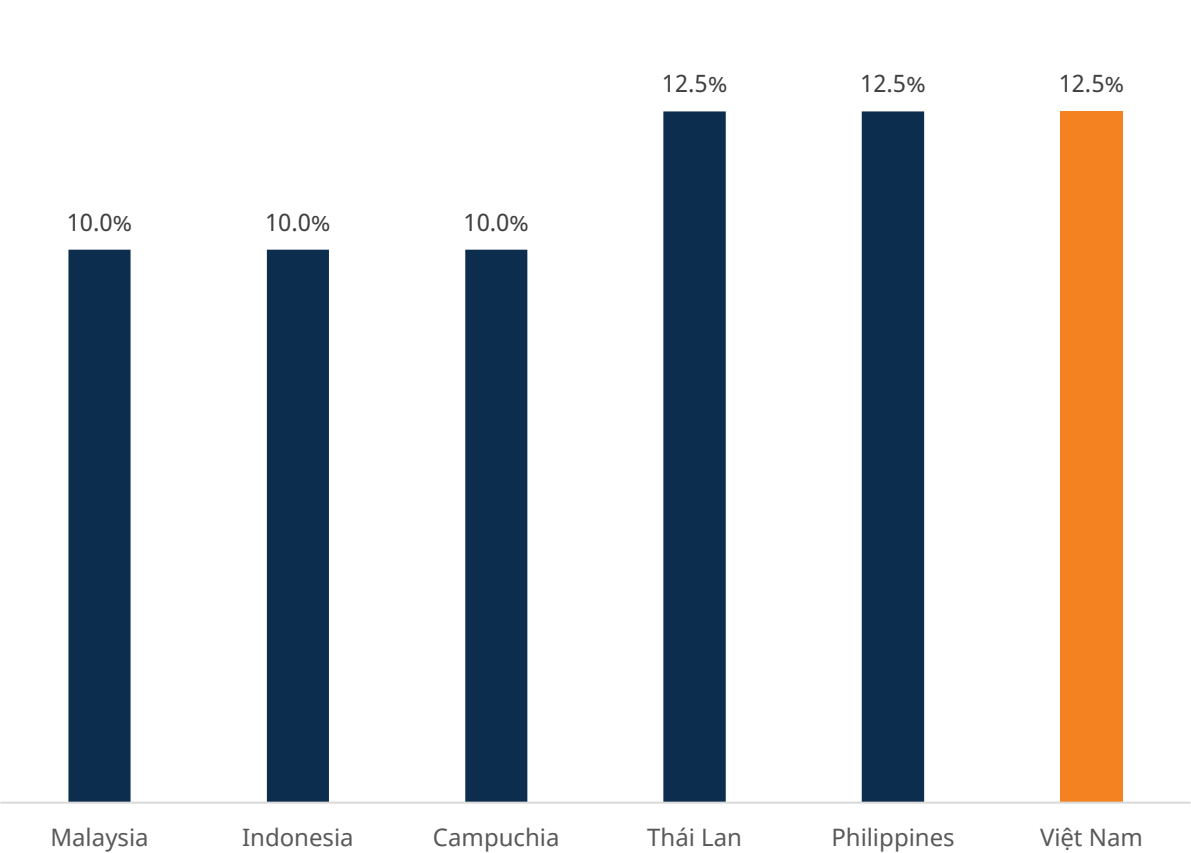
Phân nhóm thuế suất Điều 301 và Tương quan thương mại giữa các nước			
Nhóm & Thuế suất	Quốc gia / Khu vực	Tiêu chuẩn USTR & Đặc điểm	Tác động đối sánh với Việt Nam
10%	Canada, Mexico	Đối tác USMCA; hàng đạt quy tắc xuất xứ nội khối được miễn thuế 301.	Thu hút mạnh dòng vốn nearshoring.
	EU, Vương quốc Anh	Đã có quy định CSDDD / Luật cấm LĐCB; đang đàm phán khấu trừ MFN.	Giữ chi phí thuế ổn định.
	Bangladesh, Campuchia, Indonesia, Malaysia	Chủ động ký ART hoặc có khung pháp lý kiểm soát LĐCB bán phần.	Tạo khoảng chênh lệch 2,5% giá bán ưu đãi hơn VN.
12,5%	Việt Nam	XK sang Mỹ chiếm ~30% tổng XK; bị điều tra thêm SHTT & dư thừa công suất.	Chi phí tăng 2,5% so với giai đoạn Điều 122.
	Trung Quốc	Chịu thuế Điều 301 mới cộng dồn lên các lớp thuế 301 cũ.	Tổng thuế ~35%+; VN tiếp tục duy trì lợi thế China+1.
	Thái Lan, Philippines	Thuộc nhóm 12,5% do chưa hoàn thiện hạ tầng kiểm soát LĐCB.	Vị thế ngang bằng với Việt Nam.
	Nhật Bản, Hàn Quốc	Chịu mức 10-12,5% (khấu trừ MFN); riêng thép/ô tô áp Điều 232.	Tăng chi phí xuất khẩu máy móc/linh kiện.

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ USTR

Việt Nam chịu thuế cao hơn các đối thủ trong ASEAN

- Tăng chi phí trực tiếp thêm 2,5% (từ 10% lên 12,5%); xói mòn lợi thế giá so với các đối thủ ASEAN nhóm 10%; duy trì rủi ro pháp lý cố định trong 4 năm. Tuy nhiên, không gây sụp đổ cấu trúc xuất khẩu nhờ hệ thống miễn trừ diện rộng (Annex A).

So sánh vị thế cạnh tranh xuất khẩu của Việt Nam trong ASEAN



Ngành hàng cạnh tranh chính

Malaysia	Điện tử, Cao su, Dầu cọ
Indonesia	Dệt may, Giày dép, Dầu cọ
Campuchia	Dệt may, Giày dép
Thái Lan	Ô tô, Điện tử, Thực phẩm
Philippines	Điện tử, Nông sản
Việt Nam	Dệt may, Điện tử, Giày dép, Gỗ, Thủy sản

Nguồn: Mirae Asset tổng hợp

Tác động 10 ngành kinh tế

Ngành	Mã tiêu biểu	Thuế suất	Mức độ tác động	Đặc điểm	Phân tích tác động chi tiết
Dệt may	TNG, MSH, STK, TCM, VGT, GIL	12,5%	TIÊU CỰC	Biên lợi nhuận mỏng (3-10%); chiếm 40-50% XK sang Mỹ.	Mất 2,5% lợi thế giá so với Bangladesh, Campuchia và Indonesia; chịu thuế MFN nền cao. Mã niêm yết có tỷ trọng XK Mỹ lớn (TNG, MSH, STK) chịu sức ép biên lợi nhuận.
Da giày	TCM, TNG, ADS, GIL	12,5%	TIÊU CỰC	Biên lợi nhuận mỏng; phụ thuộc lớn vào đơn hàng Mỹ.	Đơn hàng gia công cơ bản rủi ro dịch chuyển sang Campuchia/Indonesia. Nike/Adidas thắt chặt chi phí gia công đối với doanh nghiệp VN.
Gỗ & Nội thất	PTB, SAV, ACG, GDT, TTF	12,5%	TIÊU CỰC	Mỹ chiếm >55% kim ngạch xuất khẩu ngành gỗ.	Không nằm trong Phụ lục A; nội thất bọc chịu thêm thuế 232 (25-50%). PTB và SAV chịu tác động trực tiếp do doanh thu XK Mỹ chiếm tỷ trọng cao.
Thủy sản	VHC, ANV, FMC, MPC, IDI	12,5%	TIÊU CỰC NHẹ	Tôm đông lạnh, cá tra	Thuế 301 cộng dồn lên thuế chống bán phá giá (AD/CVD). VHC (cá tra sang Mỹ) và FMC/MPC (tôm sang Mỹ) chịu áp lực cạnh tranh giá với Ấn Độ, Ecuador (10%).
Thép, Nhôm & Đồng	HPG, NKG, HSG, SMC	Điều 232	TRUNG TÍNH	Áp quy định an ninh quốc gia riêng.	Không cộng dồn thuế Điều 301 để tránh thuế chống thuế. NKG và HSG có tỷ trọng XK Mỹ chịu thuế 232 hiện hữu, HPG hưởng lợi từ giải ngân đầu tư công nội địa

Tác động 10 ngành kinh tế

Ngành	Mã tiêu biểu	Thuế suất	Mức độ tác động	Đặc điểm	Phân tích tác động chi tiết
Điện tử & Máy tính	FPT, DGW, CMG, SAM	Miễn trừ	TÍCH CỰC	Chiếm ~49% kim ngạch XK sang Mỹ (chủ yếu khối FDI).	Nằm hoàn toàn trong Phụ lục A. Khối doanh nghiệp FDI (Samsung, Foxconn, Intel) duy trì chuỗi cung ứng; nhóm phân phối/công nghệ nội địa không bị ảnh hưởng tiêu cực.
Bán dẫn & Viễn thông	FPT, CMG, ELC, CTR	Miễn trừ	TÍCH CỰC	Ngành công nghệ cao chiếm n lược.	Được Phụ lục A bảo vệ; khoảng cách thuế với Trung Quốc (~35%+) thúc đẩy làn sóng đầu tư "China+1". FPT, CTR hưởng lợi từ làn sóng FDI công nghệ.
Nông sản thô	PAN, LTG, TAR, TRC, DPR	Miễn trừ	TÍCH CỰC NHẸ	Cà phê, hạt điều, hạt tiêu...	Mỹ thiếu hụt nguồn cung nên miễn trừ Phụ lục A; đa dạng hóa thị trường sang EU (EVFTA), RCEP tăng tốc. Tác động trực tiếp lên nhóm niêm yết ở mức thấp.
Năng lượng & Phân bón	DPM, DCM, POW, GAS, PVD	Miễn trừ	TÍCH CỰC NHẸ	Hàng hóa nguyên liệu thô	Thuộc Phụ lục A; hưởng lợi trực tiếp từ các gói kích cầu đầu tư công hạ tầng của Chính phủ.
Sản xuất nội địa	MSN, VNM, KDC, MWG, SAB	Không áp	TÍCH CỰC NHẸ	Phục vụ thị trường trong nước.	Hưởng lợi từ giá nguyên liệu toàn cầu giảm do cầu Mỹ giảm; nguồn nguyên liệu nhập khẩu đa dạng hơn. Doanh nghiệp tiêu dùng nội địa ít chịu tác động trực tiếp.

Phụ lục miễn trừ thuế (Annex A)

- Phụ lục A (Annex A) là Danh mục các mặt hàng được Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) quyết định miễn trừ hoàn toàn khỏi mức thuế nhập khẩu bổ sung Điều 301 (10% hoặc 12,5%).
- Vai trò "Lá chắn" chiến lược: Bảo vệ khoảng 49% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Mỹ khỏi nguy cơ gia tăng chi phí thuế quan, trọng tâm là nhóm hàng điện tử, máy tính, bán dẫn và viễn thông.
- Tiêu chí lựa chọn của USTR: Ưu tiên các dòng sản phẩm nằm trong chuỗi cung ứng công nghệ toàn cầu mà Mỹ bị thiếu hụt nguồn cung nội địa, nhằm tránh gây đứt gãy sản xuất và hạn chế lạm phát trực tiếp cho người tiêu dùng Mỹ.

Một số danh mục miễn trừ thuế 301

Nhóm hàng hóa	Mã HS & Sản phẩm tiêu biểu	Ngành liên quan	Lý do Mỹ miễn trừ
Điện tử, Máy tính & Bán dẫn (~49% kim ngạch XK sang Mỹ)	• HS 8471: Máy tính, laptop, máy chơi game • HS 8473: Linh kiện, phụ tùng máy tính & máy văn phòng • HS 8517: Điện thoại thông minh, thiết bị viễn thông & truyền thông • HS 8541 / 8542: Linh kiện bán dẫn, bóng bán dẫn, đi-ốt, mạch tích hợp (IC)	Điện tử, Công nghệ thông tin, Bán dẫn, Thiết bị viễn thông	Tránh gây xáo trộn chuỗi cung ứng công nghệ toàn cầu và hạn chế nguy cơ gia tăng lạm phát trực tiếp cho người tiêu dùng Mỹ.
Nông sản thô & Chưa chế biến sâu	• Nông sản thô (Cà phê hạt thô, hạt điều thô, hạt tiêu...) • Các loại thực phẩm thô chưa qua chế biến công nghiệp sâu	Nông nghiệp, Chế biến nông sản thô	Năng lực sản xuất nội địa của Mỹ đối với các nhóm hàng này không đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng và sản xuất trong nước.
Năng lượng, Phân bón & Nguyên liệu thô	• Dầu khí thô và các sản phẩm năng lượng • Phân bón, vật tư và nguyên liệu thô cơ bản phục vụ sản xuất	Năng lượng (Dầu khí), Hóa chất & Phân bón, Khai khoáng	Mỹ không tự cung ứng đủ nguồn cung nguyên liệu thô đầu vào phục vụ nhu cầu sản xuất công nghiệp và nông nghiệp nội địa.

Nguồn: USTR, Mirae Asset tổng hợp

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.
- Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.
- Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.
- MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.
- Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.